

Số: 98 /TB-CCTHADS

Xuyên Mộc, ngày 23 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
Công khai về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Căn cứ Bản án số: 48/2023/DSST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 66/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 10 năm 2023 và số: 74/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 01/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thông báo lựa chọn tổ chức thẩm định giá. Cụ thể như sau:

I. Người có tài sản cần thẩm định giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: Số 268 Quốc lộ 55, khu phố Thạnh Sơn, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Số điện thoại: 02543.874.058

II. Tài sản cần thẩm định giá:

Quyền sử dụng đất diện tích 262m² đất (trong đó có 40m² đất ở) thuộc thửa số 1136 tờ bản đồ số 24 tại xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 200280 do UBND huyện Xuyên Mộc cấp ngày 14/4/2014 cùng nhà ở, vật kiến trúc và cây trồng trên đất. (Theo Bản trích lục bản đồ địa chính ngày 19/12/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Xuyên Mộc).

- Đất có tứ cận như sau:



- + Phía Đông giáp thửa 191 tờ bản đồ 127.
- + Phía Tây giáp thửa 162 tờ bản đồ 127.
- + Phía Nam giáp thửa 188 và thửa 207 tờ bản đồ 127.
- + Phía Bắc giáp đường bê tông.

- Tài sản có trên đất:

+ 01 (Một) nhà một tầng có diện tích $114,615m^2$, có cấu trúc như sau: 01 (Một) phòng khách, 02 (hai) phòng ngủ có khu vệ sinh chung; khu bếp + nhà vệ sinh khép kín, kết cấu: Móng đá, cột gạch, tường xây gạch, phía dưới ốp gạch ceramic cao 1,8m, phía trên sơn nước + dán tường; mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp, nỡn bê tông cốt thép; trần thạch cao, nền ceramic, hệ thống cửa khung sắt kính, cửa phòng nhôm kính, cửa phụ sắt sắt bộ tôn.

+ 02 (Hai) trụ đỡ mái hiên bê tông cốt thép, khu bếp thành xây gạch; bê đá ceramic, hệ thống bếp phía dưới bằng nhôm, tường ốp gạch ceramic, cao 1,5m, khu vệ sinh khép kín, nội thất thiết bị trung bình.

+ 01 (Một) nhà vệ sinh biệt lập, diện tích $4,34m^2$, có kết cấu: tường xây gạch, phía dưới ốp gạch ceramic cao 1,8m trên sơn nước, mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp, trần thạch cao, nền ceramic, thiết bị vệ sinh trung bình (bồn cầu đã bị hỏng)

+ Cổng và hàng rào phía trước có chiều dài 9m, kết cấu: 01 (Một) cổng chính bốn cánh sắt tổ hợp, kích thước $3,85m \times 2m$; 01 (Một) cổng phụ một cánh sắt tổ hợp kích thước $1,5m \times 1,6m$; 03 (Ba) trụ xây gạch tô trát + sơn nước kích thước 400×400 , cao 2,3m; 01 (Một) trụ 400×400 , cao 2m; 01 (Một) hàng rào bên trái dài 8,6m, kết cấu: móng bê tông cốt thép, tường xây gạch cao 0,55m; trên hàng rào khung sắt tổ hợp cao 1,4m; 01 (Một) cửa phụ bánh trượt sắt tổ hợp, kích thước $2m \times 1,8m$; 01 (Một) hàng rào bên phải dài 26,35m, kết cấu: Tường xây gạch cao 1,8m, trên hàng rào khung sắt tổ hợp cao 1,4m; 01 (Một) mái che phía trước diện tích $62,1m^2$, kết cấu: Mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp, cột sắt nền gạch tebrazo; 01 (Một) mái che bên hông diện tích $63,04m^2$, kết cấu: Mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp, cột sắt phi 40, máng hứng nước bằng nhựa; 02 (Hai) cầu thông giá; 01 (Một) cửa sắt cuốn kích thước $3,2m \times 3m$.

+ Sân phơi phía sau diện tích $5,4m^2$, lát gạch ceramic, hàng rào phía sau dài 5,25m, kết cấu: tường xây gạch tô vữa xi măng cao 1,7m, trên khung sắt + lưới B 40 cao 1,1m

+ 01 (Một) tiểu cảnh hòn lãng bộ nằm dưới mái che phía trước diện tích $1,1m^2$ sâu 0,4m.

+ 01 (Một) giếng khoan phi 114, sâu khoảng 09m đã hư hỏng, ngưng sử dụng từ lâu, không còn giá trị.

Hệ thống điện, nước máy hoạt động bình thường.

III. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá:

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc thẩm định giá theo quy định:

+ Tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Bảo mật tuyệt đối thông tin của khách hàng tham gia thẩm định giá.

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức thẩm định giá:

+ Là Tổ chức thẩm định giá được thành lập theo đúng quy định của pháp luật, đã đăng ký hoạt động với Bộ Tài Chính.

- Có tên trong danh sách các tổ chức thẩm định giá được Bộ Tài Chính công bố.

- Hồ sơ của tổ chức thẩm định gồm: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá, hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp, mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu liên quan khác.

IV. Thời gian địa điểm nộp hồ sơ đăng ký:

- Thời gian: Trong 02 ngày làm việc liên tiếp, kể từ thời điểm đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự và Trang thông tin điện tử Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Nộp trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: Số 268 Quốc lộ 55, khu phố Thạnh Sơn, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vậy, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thông báo để các tổ chức thẩm định giá được biết đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Chi cục trưởng (để b/c);
- Viện KSND huyện Xuyên Mộc (để k/s);
- Cổng thông tin điện tử Tổng cục THADS (để đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử Cục THADS tỉnh BRVT (để đăng tải);
- Lưu: VT, HSTHADS.

CHẤP HÀNH VIÊN



Lê Minh Phú